

Bản án số: 260/2022/HSPT
Ngày 24/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy C

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình T

Ông Nguyễn Thanh N

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị T – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh H - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2022/TL.HSPT ngày 05/01/2022 đối với bị cáo Phạm Thị N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 277/2021/HS-ST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân quận HD, thành phố HN.

- Bị cáo có kháng cáo, được triệu tập đến phiên tòa:

Phạm Thị N, sinh năm 1986 tại thành phố HN; Hộ khẩu thường trú: Đ, V, HD, HN; Chỗ ở: tổ 3, L, HD, HN; Giới tính: nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Phạm Hồng C và bà Nguyễn Thị N; Chồng tên là Nguyễn Vĩnh T, có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2020; Danh chỉ bản số 000000602, lập ngày 22/7/2021 tại Công an quận HD, thành phố HN;

Tiền sự: không;

Tiền án:

1. Ngày 26/08/2015 TAND thành phố HN xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.670.000 đồng).

2. Ngày 16/06/2017 TAND quận HD, HN xử phạt 08 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.400.000 đồng).

3. Ngày 28/09/2017 TAND quận T, HN xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.950.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt của bản án số 124/2017/HS ST ngày 16/06/2017 của TAND quận HD buộc phải chấp hành hình phạt chung là 17 tháng tù.

4. Ngày 15/03/2019 TAND quận N, HN xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.257.000 đồng).

Nhân thân:

1. Tháng 11/2004 Công an phường V, HD xử phạt hành chính về hành vi

“Trộm cắp tài sản”.

2. Tháng 03/2005 Công an phường V, HD xử phạt Hnh chính về Hnh vi “Trộm cắp tài sản”.

3. Ngày 11/5/2006 TAND quận C, HN xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 500.000 đồng).

4. Ngày 28/11/2006 TAND thị xã HD, H Tây (nay là quận HD, HN) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 81.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt của bản án số 117/HSST ngày 11/05/2006 của TAND quận Cầu Giấy, buộc phải chấp Hnh hình phạt chung là 15 tháng tù.

5. Ngày 02/03/2009 TAND tHnh phố HD (nay là quận HD, HN) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 1.500.000 đồng).

6. Ngày 22/08/2012 TAND quận HD, HN xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 1.500.000 đồng).

7. Ngày 23/4/2013 TAND quận HD, HN xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 310.000 đồng). Tổng hợp với hình phạt của bản án số 257/2012/HSST ngày 22/8/2012 của TAND quận HD buộc phải chấp Hnh hình phạt chung là 13 tháng tù;

Bị cáo đầu thú ngày 14/7/2021; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong bản án sơ thẩm có bị hại không kháng cáo. Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h ngày 14/07/2021, Phạm Thị N đi xe máy Honda Lead màu đen, BKS: 29T1-829.95 từ nH ra chợ B, phường L, HD, HN để mua thức ăn. Khi đi đến trước cửa số nH B5, khu đấu giá N, phường L, HD, HN thì N phát hiện thấy chiếc xe máy Honda Lead màu vàng, BKS: 29T1-050.60 của chị Nguyễn Thị Thu H đang dựng ở đường không có ai trông giữ, cốp xe không đóng. Thấy vậy, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã đi xe máy của mình đỗ sát vào xe máy của chị H rồi dùng tay nhấc yên xe của chị H lên, thấy trong cốp có 01 ba lô màu đen, N đã lấy ba lô này cất vào trong cốp xe máy của mình. Sau đó, N đi xe máy về nH, khi đi đến đầu ngõ 28 P, N dừng xe lại mở cốp ra lấy ba lô vừa lấy trộm, kiểm tra thì thấy bên trong có 02 điện thoại di động iphone, N cầm 02 điện thoại cất vào túi áo chống nắng đang mặc, còn chiếc ba lô thì vứt lại ở khu bãi rác đầu ngõ 28 P.

Ngày 14/7/2021, chị Nguyễn Thị Thu H có đơn trình báo gửi Công an phường LK. Cùng ngày 14/07/2021, Phạm Thị N đã ra đầu thú tại Công an phường LK, đồng thời tự nguyện giao nộp 02 điện thoại di động lấy được từ xe máy của chị H.

Ngày 15/7/2021, Cơ quan điều tra có văn bản yêu cầu định giá đối với tài sản bị chiếm đoạt ở vụ trộm trên. Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 212/KL-HĐĐG ngày 15/07/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của quận HD đã kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR 64Gb màu cam, số imei 353069102333182, đã qua sử dụng, thu được tang vật, trị giá 5.700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu trắng-bạc, số imei 35204807341199, đã qua sử dụng, thu được tang vật, trị giá

1.400.000 đồng; 01 ba lô màu đen và 01 USB dung lượng 64Gb đã qua sử dụng, chưa thu được tang vật, không đủ cơ sở định giá.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 277/2021/HS-ST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân quận HD, tHnh phố HN đã quyết định:

- Về tội danh: tuyên bố Phạm Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về điều luật và hình phạt: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Thị N 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi Hnh án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/12/2021 Phạm Thị N kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Phạm Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; khai báo tHnh khản Hnh vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về hình thức: đề nghị xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của Phạm Thị N nộp trong thời hạn Luật định nên được giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của Phạm Thị N thấy:

Ngày 14/7/2021, Phạm Thị N đi mua đồ ăn tại khu vực chợ Bông Đỏ - HD, khi đến trước cửa số nH B5, khu đấu giá Ngô Thì Nhậm, phường LK, HD, HN thấy xe máy Honda Lead, BKS 29T1-050.60 dựng ở lòng đường, cốp xe không đóng, không có ai trông coi nên N đã lên lút lật yên xe và lấy trong cốp xe 01 ba lô bên trong có 02 điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Thu H có tổng trị giá là 7.100.000 đồng.

Nhân thân bị cáo có 02 tiền sự ngoài thời hiệu; 09 tiền án, trong đó 04 tiền án: ngày 26/08/2015 TAND tHnh phố HN xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 16/06/2017 TAND quận HD, HN xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 28/09/2017 TAND quận Thanh Xuân, HN xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt của bản án số 124/2017/HSST ngày 16/06/2017 của TAND quận HD buộc N phải chấp Hnh hình phạt chung là 17 tháng tù; ngày 15/03/2019 TAND quận Nam Từ Liêm, HN xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là Tái phạm nguy hiểm.

Với Hnh vi phạm tội và nhân thân nêu trên, cấp sơ thẩm đã xét xử Phạm Thị N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hnh vi phạm tội của bị cáo có tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, nhân thân xấu nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên tại phiên tòa khai báo tHnh khẩn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn và đã tự nguyện nộp lại tài sản chiếm đoạt trả cho bị hại nên giảm hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Phạm Thị N; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí: Phạm Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ: điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Thị N; sửa bản án sơ thẩm số 277/2021/HS-ST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân quận HD, tHnh phố HN.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Phạm Thị N 24 (hai mươi bốn) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt thi Hnh án.

II. Về án phí: áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Phạm Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, nghị nghị

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày tuyên án là ngày 24/3/2022.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTP HN;
- Tòa án ND quận HD;
- Viện kiểm sát ND quận HD;
- Công an quận HD;
- Chi cục THA dân sự quận HD;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Huy C